|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024**  Môn: Ngữ Văn - lớp 8, THCS  (Thời gian làm bài: 90 phút)  *Đề thi khảo sát gồm 02 trang.* |

Họ và tên học sinh:………………………………………

Số báo danh:………….……………………..……………

# Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

Tôi không thích khi cưỡi xe vào tận thềm nhà lại phải rạp mình dưới giàn bầu ấy. Chị và mẹ tôi lại ngại tóc rối. Cha tôi khó chịu khi phải dắt quan khách len lỏi bên mấy trái bầu để vào căn nhà sang trọng. Nhưng không ai dám chặt phá giàn bầu bởi nó của bà nội tôi. Bà trồng nó từ hồi trong quê ra. Thoạt đầu, chị em chúng tôi thích lắm, chiều chiều lon ton xách thùng ra tưới. *[…]* Bữa canh đầu tiên cả nhà háo hức, nuốt tuồn tuột từng miếng bầu trong veo, ngọt lịm. Ba gật gật khen ngon, quay sang trách mẹ “Sao trước giờ không mua bầu mà nấu ăn em ha?”.

Một lần, hai lần rồi ba lần, chúng tôi ngán tận cổ. Mà, chết thật, nội tôi cứ trồng mãi, trồng mãi, giàn bầu ngày càng rộng ra choán hết khoảng sân kiểng của cha đang xanh rầm rì. Trái già đến vàng khô, không ai ăn, bà mang cho hàng xóm. Hàng xóm chúng tôi cũng giàu có, họ chê nhưng cũng nhận bởi họ nể cha tôi. *[…].* Rồi bà lại trồng. Chị Lan nhăn nhó:

* Nội ơi, trồng chi nhiều vậy? Bà nội cười, buồn buồn:
* Nội làm lặt vặt quen rồi. Trồng trọt để đỡ nhớ quê.

Ôi cái quê của nội. Cái quê heo hút muốn về phải đi mấy chặng xe, tàu. Cái quê mà mỗi lần về, vào cuối mùa mưa, đất bùn quến vào móng chân tôi, ém chặt thối đen. Cái quê đèn cầy, đèn cóc, đêm nhóc nhen kêu buồn nẫu ruột, mùa lũ, lơ phơ chỉ thấy mấy nóc nhà. Ba tôi nói “Làm người đừng suy nghĩ hẹp hòi, đừng tưởng nơi mình sinh ra, nơi có mồ mả ông cha là quê hương, khắp đất nước này chỗ nào cũng là quê cả”. Cha tôi nói đúng và ông rước bà nội lên thành phố. *[…].* Ở nhà tôi, công việc nhàn đến mức bà thơ thẩn vào rồi lại thơ thẩn ra. Nhà cao cửa rộng, khéo khi, cả ngày chẳng ai gặp mặt ai. Chị tôi đi học cả ngày, mẹ tôi đến sở. Bà ra cửa trước, tôi vào cửa sau, bà lên lầu, cha đi xuống, gặp nhau ở lối ngõ cầu thang, nội ngó cha, nhắc “Lúc này bay bận rộn, đến không ăn cơm ở nhà, khéo ngã bệnh nghen con”. Cha cười “Má khỏi lo”. Rồi mỗi người mỗi ngả. Bà năng xuống bếp, quấn quít ở đấy. Chị bếp khoe:

* Bác ơi, con làm bánh tổ nè, bác cháu mình cùng ăn nghen.

Bà tôi gật gù khen ngon. Tôi tò mò nhón lấy một miếng ăn thử, nó ngòn ngọt dai dai. Bà làm nhiều thứ bánh lắm, không kể hết được, nào là bánh ngọt, bánh ú. Toàn là bánh nhà quê, mà hình như chỉ tôi ăn, mẹ và chị Lan đều tránh xa xa.

*[…]* Mùa này nhiều trái bầu khô, nội hái vào móc ruột ra, lấy cái vỏ mằn mì gọt. Lâu lâu nội đưa lên nhìn, nheo nheo mắt. Tôi hỏi, nội gọt gì. Nội cười, đưa cho tôi mảnh vỏ bầu hình trái tim nhỏ xíu.

* Mặt dây chuyền cho tụi nhỏ đeo. Tôi không nén được xuỳ một tiếng.
* Thời này ai đeo mấy thứ này, nội làm chi mất công.

Trong đôi mắt đùng đục của bà, tôi thấy có một nỗi buồn sâu kín. Con của chị bếp dưới quê lên, bà gói dúi vào tay nó mấy mảnh bầu. Con nhỏ hớn hở, vui thiệt là vui. Cũng niềm vui ấy, con bé bán vé số lỏn lẻn cười "Bà đẽo đẹp ghê ha". Hôm sau tôi thấy nó xúng xính xỏ cọng chỉ vào, đeo tòn ten trước cổ, lạ lắm. Hình như tôi ngắm vàng ròng, cẩm thạch quen rồi. Tôi xin, bà móm mém cười "Bà để dành cho bay cái đẹp nhất nè".

Tôi gói trái tim xíu xíu kia bỏ vào ngăn tủ, chị Lan trông thấy giành, "Cho chị đi". Tôi lắc đầu. Chị giận bảo "Chị không thèm, ở chợ thiếu gì". Nhưng rồi chị quay về nài nỉ tôi. Lần đầu tiên, tôi thấy món quà của nội dễ thương đến thế.

Giàn bầu vẫn trước ngõ. Cha tôi đã thôi khó chịu, hay bực dọc riết rồi chai đi, chẳng biết bực là gì nữa. Nhưng khách đến nhà, ai cũng khen "Anh chị có giàn bầu đẹp thiệt". Họ săm soi, từng mảng lá cuống hoa. Khách nước ngoài còn kề má bên trái bầu xanh lún phún lông tơ mà chụp hình kỷ niệm. Mấy anh chị sinh viên đạp xe ngang dừng lại nhìn đau đáu qua hàng rào rồi kháo nhau, "Nhớ nhà quá, tụi mày ơi!".*[…].* Ông chủ tịch đến chơi nhà *[…].* Cha tôi sai chị bếp mang rượu thịt ra, ông chủ tịch khoả tay:

* Thôi, chú bảo chị ấy nấu canh bầu ăn.

Cha chưng hửng. Chị bếp lúi húi gọt bầu, mùi nước canh xông vào mũi thơm lừng. *[…].* Hôm ấy cả nhà tôi lại ăn bát canh ngày xưa, nghe ngọt lìm lịm lưỡi. Chị bếp ngó nội, khoái chí cười đầy hàm ý. Hình như nội tôi vui. *[…].*

Bà nội lẩn thơ lẩn thẩn rồi, mà hình như bà chỉ nhớ về quá khứ. Nội hay ra ngoài hiên, chăm chăm nhìn giàn bầu đang run rẩy trong gió. Bà ngồi đấy lặng lẽ, thẫn thờ, như chờ một tiếng vạc sành, một tiếng ếch kêu. Tay bà lạnh ngắt, tôi chạy vào phòng lấy lọ dầu thoa, vẫn thấy mảnh bầu trái tim màu vàng trong ngăn kéo, cái màu vàng như của rạ, của lúa, như của mái nhà lá nhỏ lơ phơ dưới nắng chiều. Giàn bầu vẫn trước ngõ, có kẻ đi qua kêu lên "Tôi nhớ nhà". Cha tôi bảo: "Có thể bứt người ta ra khỏi quê hương nhưng không thể tách quê hương ra khỏi trái tim con người.". Và cha tôi lại nói đúng.

(Trích “*Giàn bầu trước ngõ”*, tập truyện “*Xa xóm Mũi*”, Nguyễn Ngọc Tư, NXB Kim Đồng, 2015)

## \* Chú thích:

*Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; là thành viên Hội nhà văn Việt Nam. Bà là một cây bút vô cùng đặc biệt của nền văn học đương đại. Với giọng văn đậm chất Nam Bộ, bình dị, gần gũi nhưng vô cùng sâu sắc; các sáng tác của bà thấm đẫm chất miền quê, cái tình với làng với đất, đặc biệt là tình cảm của con người chân chất hồn hậu.*

*Truyện “Giàn bầu trước ngõ” là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà văn viết cho thiếu nhi.*

## Chọn phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ câu 1 đến câu 6 (mỗi câu trả lời đúng 0,5 điểm) và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

**Câu 1:** Cốt truyện của văn bản “Giàn bầu trước ngõ” thuộc loại nào dưới đây?

**A**. Cốt truyện đơn tuyến. **B**. Cốt truyện đa tuyến.

**C**. Không có cốt truyện. **D**. Không xác định được rõ.

**Câu 2:** Có mấy từ ngữ địa phương được sử dụng trong câu văn “*Mà, chết thật, nội tôi cứ trồng mãi, trồng mãi, giàn bầu ngày càng rộng ra choán hết khoảng sân kiểng của cha đang xanh rầm rì*.”?

**A**. Một từ **B**. Hai từ **C**. Ba từ **D**. Bốn từ

**Câu 3:** Khi lên thành phố, sống trong một ngôi nhà sang trọng, vì sao người bà vẫn trồng bầu?

1. Vì bà muốn có những quả bầu tươi ngon nấu canh cho con cháu.
2. Vì bà muốn có những quả bầu tươi ngon cho những người hàng xóm.
3. Vì giàn bầu tạo bóng mát cho khoảng sân trước nhà.
4. Vì giàn bầu mang bóng hình quê hương, là nơi để bà gửi gắm nỗi nhớ quê.

**Câu 4:** Trong đoạn trích, nhân vật người cha khó chịu vì lí do nào dưới đây?

1. Giàn bầu ngày càng rộng ra choán hết khoảng sân kiểng.
2. Ông phải dắt quan khách len lỏi bên mấy trái bầu để vào căn nhà sang trọng.
3. Bà nội làm nhiều thứ bánh quê để mọi người cùng thưởng thức.
4. Khi thấy bà nội lẩn thơ lẩn thẩn, chỉ ngồi trước hiên nhà nhớ về quá khứ.

**Câu 5:** Theo văn bản, món quà nhân vật “tôi” cảm thấy dễ thương khi nhận được từ bà nội là gì?

**A**. Những chiếc bánh ú, bánh ngọt. **B**. Chiếc vòng bằng cẩm thạch.

**C**. Mảnh bầu khô hình trái tim. **D**. Những quả bầu xanh lún phún lông tơ.

**Câu 6:** Câu văn nào dưới đây là câu phủ định?

1. Nhà cao cửa rộng, khéo khi, cả ngày chẳng ai gặp mặt ai.
2. Bà nội lẩn thơ lẩn thẩn rồi, mà hình như bà chỉ nhớ về quá khứ.
3. Hàng xóm chúng tôi cũng giàu có, họ chê nhưng cũng nhận bởi họ nể cha tôi.
4. Trong đôi mắt đùng đục của bà, tôi thấy có một nỗi buồn sâu kín.

## Trả lời các câu hỏi:

**Câu 7 (1,0 điểm):** Trong cảm nhận của nhân vật tôi, quê của nội hiện lên như thế nào?

**Câu 8 (1,0 điểm ):** Em hiểu thế nào về ý nghĩa nhan đề *“Giàn bầu trước ngõ”*?

**Câu 9 (1,0 điểm ):** Em có đồng ý với suy nghĩ của người cha “*Có thể bứt người ta ra khỏi quê hương nhưng không thể tách quê hương ra khỏi trái tim con người.”* không? Vì sao?

# Phần II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích truyện “Giàn bầu trước ngõ” của Nguyễn Ngọc Tư (văn bản trong phần Đọc hiểu trên).

# ----------HẾT---------

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH** | KÌ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024  **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN LỚP 8** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | Trong cảm nhận của nhân vật tôi, quê của nội hiện lên là một vùng quê:   * Heo hút muốn về phải đi mấy chặng xe, tàu. * Vào cuối mùa mưa, đất bùn quến vào móng chân, ém chặt thối đen. * Đèn cầy, đèn cóc, đêm nhóc nhen kêu buồn nẫu ruột, mùa lũ, lơ phơ chỉ thấy mấy nóc nhà.   **Hướng dẫn chấm**  + *HS trả lời được 1 ý cho 0,5 điểm; 2 ý cho 0,75 điểm; đủ các ý như trên cho 1,0 điểm.*  *+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm.* | **1,0** |
| **8** | Ý nghĩa nhan đề “Giàn bầu trước ngõ”:   * Gợi tả hình ảnh giàn bầu xanh mướt, tươi tốt được bà nội trồng ngay khoảng sân trước nhà. Hình ảnh giàn bầu có ý nghĩa biểu tượng cho quê hương với những điều giản dị, mộc mạc, chân tình. * Gợi mở tư tưởng chủ đề của tác phẩm: Tình yêu quê hương, sự gắn kết của con người với quê hương.   **Hướng dẫn chấm**  *+ HS trả lời được mỗi ý trên cho 0,5 điểm*  *+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm*  *+ Chấp nhận cách diễn đạt phù hợp khác* | **1,0** |
|  | **9** | HS bày tỏ quan điểm: đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình; Lí giải phù hợp.   * Nếu đồng tình với suy nghĩ của người cha, lí giải:   + Trong cuộc sống, con người có thể rời xa quê hương để học tập, làm ăn, sinh sống, xây dựng gia đình hay để tìm kiếm những cơ hội phát triển cho bản thân.  + Tuy nhiên, dù có bứt người ta ra khỏi quê hương nhưng quê hương vẫn luôn trong trái tim mỗi người bởi quê hương là nơi chôn nhau cắt rốn; là nơi có tổ tiên, ông bà, cha mẹ; là nơi có những kí ức tươi đẹp thuở ấu thơ.  …   * Nếu không đồng tình, lí giải:   + Nhiều người khi xa quê, đến với một vùng đất mới, họ bị thu hút bởi những điều mới lạ nên quên đi ngay quê hương, gốc gác, cội nguồn của mình.  + Một số người tìm cách chối bỏ quê hương bởi với họ ở đó có một quá khứ đáng hổ thẹn, nhiều buồn đau.  …   * Vừa đồng tình, vừa không đồng tình: Kết hợp cả 2 cách lí giải trên.   **Hướng dẫn chấm**  *+ HS bộc lộ quan điểm đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình cho 0,25 điểm*  *+ Lí giải được 1 lí do phù hợp cho 0,5 điểm, 2 lí do cho 0,75 điểm (chấp nhận các cách diễn đạt phù hợp khác với gợi ý)*  *+ Học sinh không bộc lộ được quan điểm, không có sự lí giải cho 0 điểm* | **1,0** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích tác phẩm văn học: Mở bài* nêu vấn | 0,25 |
| đề, *Thân bài* triển khai vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. |  |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích truyện “Giàn bầu trước ngõ” của tác giả Nguyễn Ngọc Tư | 0,25 |
|  | c. *Triển khai vấn đề*: Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách | **3,0** |
| nhưng về cơ bản cần đáp ứng được những yêu cầu sau : |  |
| **\*** Giới thiệu tác giả, nhận xét chung về tác phẩm. | 0,5 |
| **\*** Chủ đề của truyện: Tình yêu quê hương, sự gắn kết của con người với | 0,25 |
| quê hương. |  |
| **\*** Phân tích các biểu hiện để làm rõ chủ đề của truyện: |  |
| **-** Phân tích nhân vật: *(HS phân tích nhân vật người bà - 0.5 điểm và có thể* | 0,75 |
| *lựa chọn phân tích một (một vài) nhân vật còn lại - 0.25 điểm.)* |  |
| + Nhân vật bà nội: |  |
| ++ Là người yêu quê hương tha thiết, luôn nhớ quê, luôn mang theo hình |  |
| bóng quê hương trong tim mình (lên phố vẫn trồng giàn bầu cho với bớt nỗi |  |
| nhớ quê; làm các loại bánh quê; thấy buồn khi con cháu không hiểu được |  |
| tâm tư của mình; thấy vui khi cháu trân trọng món đồ chơi giản dị; khi lẩn |  |
| thẩn bà chỉ nhớ về quá khứ, bà ngồi thẫn thờ nhìn giàn bầu nhớ quê;…). |  |
| ++ Bà còn là người phụ nữ tần tảo, khéo léo; yêu thương, quan tâm, chăm |  |
| lo cho con cháu (làm mặt dây chuyền từ vỏ quả bầu cho cháu, nhắc con trai |  |
| phải gìn giữ sức khỏe, …) |  |
| + Nhân vật tôi: |  |
| ++ Hồn nhiên, ngây thơ (tò mò ăn thử bánh bà làm; lúc đầu chê cái mặt dây |  |
| chuyền bà làm từ vỏ bầu, sau thấy con bé bán vé số xúng xính xỏ cọng chỉ |  |
| vào, đeo tòn ten trước cổ nhìn lạ lắm thì cũng xin bà...) |  |
| ++ Có tâm hồn nhạy cảm, có sự quan sát tinh tế: Biết quan tâm đến cảm |  |
| xúc của mọi người đặc biệt là cảm nhận được tình cảm của bà nội dành cho |  |
| quê hương; yêu thương, quý trọng bà, nhận ra giá trị của quê hương, sự gắn |  |
| bó mật thiết của con người với quê hương … |  |
| + Các nhân vật khác: |  |
| ++ Người cha: Đôi khi cuộc sống bộn bề đã khiến ông tạm quên đi nơi |  |
| mình sinh ra, lớn lên; nhưng tình cảm với quê hương luôn trong trái tim |  |
| ông… |  |
| ++ Ông chủ tịch, những anh chị sinh viên đều là những người luôn trân |  |
| trọng quê hương; trân trọng những gì bình dị, gắn bó với quê hương (mấy |  |
| anh chị sinh viên nhìn thấy giàn bầu là thấy nhớ nhà, ông chủ tịch ăn canh |  |
| bầu bằng cả tâm hồn và trái tim)… |  |
| *-* Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức |  |
| nghệ thuật của truyện: |  |
| + Ngôi kể: Sử dụng ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi”, tạo sự | 0,25 |
| gần gũi, đồng cảm giữa người kể chuyện và người đọc; người kể chuyện là |  |
| người trực tiếp tham gia vào câu chuyện làm cho câu chuyện sinh động, |  |
| chân thực. |  |
| + Ngôn ngữ: Ngôn ngữ bình dị, đậm chất Nam bộ... tạo nên dấu ấn riêng, | 0,25 |
| góp phần làm nên tên tuổi của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư; đồng thời thể |  |
| hiện thái độ trân trọng, tình yêu với quê hương của tác giả. |  |
| + Cốt truyện: Cốt truyện đơn tuyến, không có nhiều nhân vật, các tình tiết | 0,25 |
| không quá cầu kì, phức tạp gần gũi với tâm lí trẻ em; khơi dậy sự đồng cảm |  |
| cho độc giả. |  |
| + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ, | 0,25 |
| cử chỉ khiến cho các nhân vật hiện lên vừa chân thực gần gũi vừa góp phần |  |
| làm sáng rõ chủ đề câu chuyện. Qua đó, khơi gợi trong bạn đọc đặc biệt là |  |
| những người con xa quê tình yêu, nỗi nhớ quê hương. |  |
| + Chi tiết: Việc sử dụng nhiều chi tiết miêu tả sinh động, giàu sức gợi cảm, | 0,25 |
| giúp cho người đọc hình dung rõ ràng về giàn bầu và những kỉ niệm gắn liền với nó. Biểu cảm nội tâm nhân vật tinh tế, thể hiện qua những suy  nghĩ, cảm xúc của nhân vật “tôi” về giàn bầu và những người thân yêu.  \* Khái quát lại giá trị, ý nghĩa của truyện, nêu suy nghĩ, bài học của bản thân. | 0,25 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, cảm xúc chân thành, thể hiện suy nghĩ sâu  sắc về đối tượng biểu cảm. | 0,25 |

* *Lưu ý:*
  + *Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của HS, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của HS.*
  + *Khuyến khích những bài viết sáng tạo, sâu sắc.*
  + *Điểm toàn bài không làm tròn.*

**----------HẾT---------**